

Số: 219/TB-HĐTD

Chiêm Hóa, ngày 01 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành quy định về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, ngành đào tạo và phân cấp quản lý cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 3390/UBND-NC ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã; Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa về việc tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4228/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển công chức cấp xã huyện Chiêm Hóa 6 tháng đầu năm 2024,

Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã thông báo:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển công chức cấp xã huyện Chiêm Hóa 6 tháng đầu năm 2024 gồm 35 thí sinh, cụ thể như sau:

- Đủ điều kiện xét tuyển: 19 thí sinh.

- Đủ điều kiện thi tuyển: 16 thí sinh.

(Có Danh sách kèm theo)

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện đăng tải Thông báo và danh sách thí sinh dự tuyển công chức cấp xã huyện Chiêm Hóa 6 tháng đầu năm 2024 lên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Ghi chú: Thí sinh thắc mắc về danh sách dự tuyển (nếu có), liên hệ với Phòng Nội vụ huyện trong giờ hành chính để được giải đáp (*bà Ma Thị Vân Anh, chuyên viên Phòng Nội vụ, số điện thoại 0886.55.3232*).

Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã huyện Chiêm Hóa 6 tháng đầu năm 2024 trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy; (Báo cáo)
- TT. HĐND huyện;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Đoàn giám sát tuyển dụng công chức cấp xã;
- Ban giám sát tuyển dụng công chức cấp xã;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm Văn hóa, TT&TT huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Thí sinh đăng ký dự tuyển;
- Lưu: VT, HSTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Vũ Đình Tân**

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ HUYỆN CHIÊM HÓA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 219/TB-HĐTD ngày 01/11/2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã)

Số TT	Họ , đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn				Đối tượng ưu tiên (x)	Miễn thi ngoại ngữ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 ND số 138/2020/ND-CP	Ngoại ngữ dự thi	Miễn thi tin học theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 ND số 138/2020/ND-CP	Vị trí dự tuyển/Đơn vị đăng ký dự tuyển
			Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo cấp bằng	Tốt nghiệp loại					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I Chức danh công chức Tài chính - kế toán															
1	Hà Kim	Ngọc	03/6/1991		Tày	Tổ Vĩnh Thiện, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Kế toán	Trường ĐH Công nghệ Đông Á	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Tài chính - kế toán xã Tân An
2	Hà Thị Thu	Trang		21/10/2000	Tày	Xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Tài chính - ngân hàng	Học viện Tài chính	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Tài chính - kế toán xã Tân An
3	Hà Thị Thu	Uyên		29/9/1999	Tày	Thôn Làng Bực, xã Tân Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Kế toán	Trường ĐH Tân Trào	Giỏi	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Tài chính - kế toán xã Tân An
II Chức danh công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông)															
1	Nguyễn Mạnh	Cường	01-03-2001		Kinh	Thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản lý văn hóa	Trường ĐH Tân Trào	Khá	Không	Không	Tiếng Anh	Không	Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông) xã Yên Nguyên
2	Quan Thị	Duyên		17/02/1995	Tày	Thôn Thôm Bura, xã Tân Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam	Trường ĐH Văn hóa Hà Nội	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông) xã Yên Nguyên

Số TT	Họ, đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn				Đối tượng ưu tiên (x)	Miễn thi ngoại ngữ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 ND số 138/2020/ND-CP	Ngoại ngữ dự thi	Miễn thi tin học theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 ND số 138/2020/ND-CP	Vị trí dự tuyển/Đơn vị đăng ký dự tuyển
			Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo cấp bằng	Tốt nghiệp loại					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
3	Mã Thị Thu	Hoài		30/6/2000	Tày	Thôn An Phú, xã Tân Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Trường ĐH Văn hóa Hà Nội	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông) xã Yên Nguyên
4	Hoàng Thị	Linh		25/01/1998	Hoa	Tổ Vĩnh Thiện, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Báo chí	Trường Học viện Báo chí và tuyên truyền	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông) xã Yên Nguyên
5	Vi Thị	Luyên		05/3/1988	Tày	Thôn Làng Thắm, xã Kiên Đài, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Trường ĐH Sư phạm nghệ thuật Trung ương	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông) xã Yên Nguyên
6	Lê Thanh	Phương	07-06-1999		Tày	Xã Yên Hân, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Đại học	Văn hóa học	Trường ĐH Văn hóa Hà Nội	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông) xã Yên Nguyên
7	Quan Văn	Quân	03-12-1991		Tày	Thôn Pắc Có, xã Tân Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Kỹ thuật máy tính	Trường ĐH kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên	TBK	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)	x (Có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành kỹ thuật máy tính)		Công chức Văn hóa - xã hội (lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông) xã Yên Nguyên
III Chức danh công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực xây dựng, giao thông, nông nghiệp, nông thôn mới)															
1	Hà Huy	Hoàng	20/9/1993		Kinh	Tổ Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Trường ĐH Công nghiệp Việt - Hung	Trung bình	Không	Không	Tiếng Anh	Không	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực xây dựng, giao thông, nông nghiệp, nông thôn mới) xã Trung Hòa
2	Hoàng Quốc	Huy	31/01/1994		Tày	Thôn Bảo Ninh, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Kỹ thuật tài nguyên nước	Trường ĐH Thủy lợi	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực xây dựng, giao thông, nông nghiệp, nông thôn mới) xã Trung Hòa

Số TT	Họ , đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn				Đối tượng ưu tiên (x)	Miễn thi ngoại ngữ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 ND số 138/2020/ND-CP	Ngoại ngữ dự thi	Miễn thi tin học theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 ND số 138/2020/ND-CP	Vị trí dự tuyển/Đơn vị đăng ký dự tuyển
			Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo cấp bằng	Tốt nghiệp loại					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
3	Trần Hồng	Lĩnh	17/12/1999		Kinh	Tổ Vĩnh Hưng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Công nghệ kỹ thuật giao thông	Trường ĐH Công nghệ Giao thông vận tải	Trung bình	Không	X (Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực xây dựng, giao thông, nông nghiệp, nông thôn mới) xã Vĩnh Quang
4	Lê Thảo	Nguyệt		11/8/1996	Tày	Tổ Vĩnh Thiện, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Trường ĐH Giao thông vận tải Hà Nội	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực xây dựng, giao thông, nông nghiệp, nông thôn mới) xã Vĩnh Quang
5	Ma Thị	Thom		11/9/1998	Tày	Thôn Bản Lanh, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Đại học	Khoa học cây trồng	Trường ĐH Nông lâm Thái Nguyên	Khá	x (Người dân tộc thiểu số)	X (Người dân tộc thiểu số dự tuyển công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số)		Không	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực xây dựng, giao thông, nông nghiệp, nông thôn mới) xã Kim Bình
6	Nguyễn Văn	Tùng	17/02/1996		Kinh	Thôn Ngọc Quang, xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	Trường ĐH Nông lâm Thái Nguyên	Khá	Không	Không	Tiếng Anh	Không	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (lĩnh vực xây dựng, giao thông, nông nghiệp, nông thôn mới) xã Kim Bình

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ HUYỆN CHIÊM HÓA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 219/TB-HĐTD ngày 01/11/2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã)

Số TT	Họ, đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn				Đối tượng ưu tiên (x)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Tốt nghiệp loại			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I Chức danh công chức Văn phòng - thống kê													
1	Đình Tuấn	Anh	05/02/1995		Tày	Thôn Tân Cường, xã Tân An, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật	Trường ĐH Nội vụ Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
2	Trần Tuấn	Anh	11/11/1999		Tày	Tổ Vĩnh Tài, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản lý nhà nước	Học viện Hành chính quốc gia	TBK	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
3	Ma Phúc	Bảo	28/4/2002		Tày	Thôn Tân Minh, xã Tân An, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật	Trường Học viện Tòa án	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
4	Quân Thị	Chang		14/9/1995	Tày	Thôn Nà Khán, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	TBK	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
5	Hoàng Diệu	Huyền		23/11/1993	Tày	Thôn Quang Hải, xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật	Trường Đại học Luật Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn

Số TT	Họ, đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn				Đối tượng ưu tiên (x)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Tốt nghiệp loại			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
6	Triệu Thị Nhật	Linh		24/5/2000	Tày	Thôn 1, xã Quý Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật kinh doanh	Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
7	Nguyễn Anh	Son	12/11/1994		Tày	Thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản trị nhân lực	Trường ĐH Nội vụ Hà Nội	TBK	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
8	Hà Phúc	Thắng	24/12/1994		Tày	Tổ Vĩnh Quý, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Thương mại	TBK	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
9	Ma Văn Đức	Thắng	18/02/1999		Tày	Thôn Mường, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật	Trường ĐH kiểm sát Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
10	Hà Ngọc	Tráng	19/6/1996		Tày	Thôn Trung Quang, xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản lý nhà nước	Trường ĐH Nội vụ Hà Nội	Trung bình	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
11	Hà Thị	Tươi		12/10/1996	Tày	Thôn Chuông, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản trị Văn phòng	Trường ĐH Nội vụ Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn

Số TT	Họ, đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn				Đối tượng ưu tiên (x)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Tốt nghiệp loại			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
12	Hà Văn	Quản	05/5/1996		Tày	Thôn Nà Coóc, xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản trị nhân lực	Trường ĐH Nội vụ Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
13	Ma Thị Hương	Quỳnh		20/9/2000	Tày	Thôn Bản Tháng, xã Trung Hà, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Quản lý nhà nước	Trường ĐH Nội vụ Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
14	Lù Minh	Viện	03/6/1999		Nùng	Thôn Lãng Quây, xã Hòa Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Khoa học quản lý	Trường ĐH Khoa học xã hội và nhân văn	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Văn phòng - thống kê xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
II	Chức danh công chức Tư pháp - hộ tịch												
1	Bùi Thanh	Hải	26-09-1979		Kinh	Thôn 11, xã Nam Bình, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông	Đại học	Luật học	Trường ĐH Khoa học - Đại học Huế	Khá	Con Thương binh	Công chức Tư pháp - hộ tịch xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
2	Nguyễn Thị Thùy	Linh		21/3/1997	Kinh	Tổ Vĩnh Lim, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật	Trường ĐH Luật Hà Nội	Khá		Công chức Tư pháp - hộ tịch xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
3	Quân Thùy	Linh		21/8/1998	Tày	Thôn Thôm Bura, xã Tân Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật	Đại học Nội vụ Hà Nội	Khá	Dân tộc thiểu số	Công chức Tư pháp - hộ tịch xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn

Số TT	Họ, đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn				Đối tượng ưu tiên (x)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Tốt nghiệp loại			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
4	Triệu Thị	Ngân		13/9/1997	Tày	Thôn Làng Chang, xã Hòa An, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật Tư pháp hình sự	Trường Học viện Cảnh sát nhân dân	Giỏi	Dân tộc thiểu số	Công chức Tư pháp - hộ tịch xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
5	Hoàng Đức	Thân	27-11-1989		Tày	Thôn Cuôn, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Luật	Trường ĐH kinh tế quốc dân	TBK	Dân tộc thiểu số	Công chức Tư pháp - hộ tịch xã Hà Lang	Thuộc đối tượng xét tuyển theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: cam kết tình nguyện công tác 05 năm trở lên tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn